TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận B, ngày 15 tháng 3 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTUQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 93/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Lâm TS, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Nguyễn Thị Minh Khai, Phường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Nguyễn DA, sinh năm 1979.

Địa chỉ: xã DT, huyện DB, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Trích lục kết hôn số 128; Quyển số 01/2008 ngày 16 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Phường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, thì bà Lâm TS và ông Nguyễn DA có quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm TS và ông Nguyễn DA thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lâm TS và ông Nguyễn DA có 02 người con chung là Nguyễn LGH, sinh ngày 19 tháng 5 năm 2006 và Nguyễn ĐLS, sinh ngày 08 tháng 3 năm 2010.

Giao 02 người con chung là Nguyễn LGH, sinh ngày 19 tháng 5 năm 2006 và Nguyễn ĐLS, sinh ngày 08 tháng 3 năm 2010 cho bà Lâm TS trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng cho 02 con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Lâm TS và ông Nguyễn DA có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Ông Nguyễn DA có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), bà Lâm TS và ông Nguyễn DA chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà bà Lâm TS và ông Nguyễn DA đã nộp theo biên lai số AA/2021/0008179 ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B. Bà Lâm TS và ông Nguyễn DA đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận B;
- Chi cục THA Dân sự Quận B;
- UBND Phường N, Quận B;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hoa